

Bản án số: 173/2018/HS-ST

Ngày: 08 - 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ng Đình Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ng Hữu Trục và bà Trần Thị Ngọc Quyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ng Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Văn Thi, Kiểm sát viên .

Ngày 08 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 160/2018/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Văn Ph (tên gọi khác: Vẹo), sinh ngày 05 tháng 7 năm 1986 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: đường Tr, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con bà Ngô Thị Cả; vợ, con, chưa có.

Quá trình nhân thân:

Lúc nhỏ ở với bà ngoại tại thành phố Huế, học văn hóa đến lớp 7/12 thì nghỉ học ở nhà; ngày 26/12/2011 bị Công an thành phố Huế xử phạt 1.500.000đ về hành vi “trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không

Tiền án: có 04 tiền án:

Ngày 24/9/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 170/2012/HSPT, chưa chấp hành phần án phí hình sự sơ thẩm, Ph thẩm.

Ngày 19/7/2013, bị Tòa án nhân thành phố Huế xử phạt 07 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 151/2013/HSST, chưa chấp hành phần án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 29/7/2014, bị Tòa án nhân thành phố Huế xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 193/2014/HSST, chưa chấp hành phần án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 06/01/2016, bị Tòa án nhân thành phố Huế xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 03/2016/HSST, chưa chấp hành phần án phí hình sự sơ thẩm.

Ngày 27/7/2016 chấp hành xong án phạt tù về địa phương cho đến ngày phạm tội mới.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/5/2018 đến nay. Có mặt.

** Người làm chứng:*

- Anh Ng Trần N, sinh năm 1994; địa chỉ: thôn La Chũ, xã Hương Chũ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Ông Đào Văn Gi, sinh năm 1951; địa chỉ: 6/23/131 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế.

- Anh Ng Văn Đỗ Th, sinh năm 1989; địa chỉ: 01/44/131 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 ngày 24/5/2018, tại số nhà 43/131 đường Trần Phú, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Huế bắt quả tang Ngô Văn Ph đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho đối tượng Ng Trần N khai chỗ ở: Thôn La Chũ, phường Hương Chũ, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế. Thu giữ trên người Ng Trần N 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột khô màu trắng (gói niêm phong ký hiệu A1) mà N vừa mua của Ph; đồng thời thu giữ trong túi quần của Ph đang mặc trên người số tiền 1.600.000đ, trong đó có 400.000đ là tiền Ph bán ma túy cho N và 05 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột khô màu trắng (gói niêm phong ký hiệu A2).

Quá trình điều tra, Ph khai nhận: Do nghiện ma túy nên ngày 23/5/2018, Ph đón xe ra thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để mua ma túy. Khoảng 15 giờ cùng ngày, tại trước bến xe thành phố Đông Hà, Ph gặp và mua của một đối tượng thanh niên không rõ tên tuổi, địa chỉ 06 gói Heroine với giá 600.000đ rồi đón xe vào thành phố Huế. Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 24/5/2018, N gọi điện cho Ph hỏi mua ma túy. Ph đồng ý hẹn N đến nơi ở của mình tại 43/131 Trần Phú, Phước Vĩnh, Huế. Khoảng 16 giờ cùng ngày, khi Ph đang bán trái phép cho N thì bị công an phát hiện bắt giữ. Ph khai đây là lần đầu tiên bán ma túy cho N, ngoài N ra, Ph không bán cho bất kỳ ai, 05 gói ma túy thu giữ trên người, Ph khai dùng để sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột khô màu trắng (A1)
- 05 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột khô màu trắng (A2)
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen-trắng
- 1.600.000 VNĐ

Tại bản kết luận giám định số 171/GĐ ngày 25/5/2018, Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- Mẫu chất bột khô màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có trọng lượng 0,0585g.

- Mẫu chất bột khô màu trắng trong gói niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,4039g.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, Ngô Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị giữ lại số tiền 1.200.000đ để thi hành các khoản án phí phải nộp.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKS-HS ngày 14 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Ngô Văn Ph về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo bị cáo Ngô Văn Ph phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; điểm o khoản 2 Điều 249; điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Ngô Văn Ph từ 07 năm đến 07 năm 03 tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

* Về xử lý vật chứng:

- Do ma túy là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy các gói ma túy đã qua giám định và niêm phong bằng giấy trắng và băng keo.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen trắng là phương tiện bị cáo sử dụng để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với số tiền 1.600.000đồng thu giữ trên người bị cáo: trong đó có 400.000 đồng bị cáo có được do bán ma túy cho Ng Trần N nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; số tiền 1.200.000đồng không liên quan đến việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành các khoản án phí bị cáo phải nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 16 giờ ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại nhà số 43/131 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, Ngô Văn Ph đang bán trái phép cho Ng Trần N 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,0585g với giá 400.000đồng thì bị bắt quả tang; thu giữ trong túi quần của Ngô Văn Ph 05 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,4039g, Ngô Văn Ph khai 05 gói Heroine này tàng trữ để sử dụng. Bị cáo có 04 tiền án chưa được xóa án tích, tại bản án số 03/2016/HSST ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Huế xác định bị cáo tái phạm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị

cáo về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán và tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, muốn có tiền tiêu xài không chính đáng và để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập của mình nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sự phát triển của nòi giống và làm tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân đặc biệt xấu; đã từng bị xử phạt hành chính và nhiều lần bị xử lý hình sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội; bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo phạm hai tội nên cần áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy phải xử lý bị cáo bằng một hình phạt thật nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Do ma túy là chất cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ các gói ma túy đã qua giám định và niêm phong bằng giấy trắng và băng keo.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen trắng là phương tiện bị cáo sử dụng để mua bán ma túy nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

- Đối với số tiền 1.600.000đồng thu giữ trên người bị cáo: trong đó có 400.000 đồng bị cáo có được do bán ma túy cho Ng Trần N nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; số tiền 1.200.000đồng không liên quan đến việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo nhưng do bị cáo chưa chấp hành án phí hình sự của các bản án trước nên cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành các khoản án phí phải nộp.

[5] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay

khieu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Ph (tên gọi khác: Vẹo) phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Ph 05 (năm) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 12 (mười hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 24/5/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy đã giám định được niêm phong giấy trắng, bên ngoài có ghi “mẫu vật vụ Ngô Văn Ph.....bắt ngày 24/5/2018”; 02 chữ ký ghi họ tên Chu Văn Ph; 02 chữ ký ghi họ tên Lê Nam và hai dấu tròn của Phòng hình sự kỹ thuật Công an tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen trắng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

+ Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 400.000 đồng .

- Trả lại cho bị cáo Ph số tiền 1.200.000đ nhưng cần tạm giữ số tiền này để đảm bảo thi hành các khoản án phí phải nộp.

Các vật chứng trên được xác định tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/8/2018 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế.

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- bị cáo;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ng Đình Tú